



國泰世華銀行

Cathay United Bank

CATHAY UNITED BANK – CHI NHÁNH THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

QUY TRÌNH NHẬN, CHI TRẢ TIỀN GỬI CÓ KỲ HẠN VỚI KHÁCH HÀNG

1. Đối tượng gửi tiền gửi có kỳ hạn

Đối tượng gửi tiền gửi có kỳ hạn (sau đây gọi là khách hàng) bao gồm:

1.1. Người cư trú là tổ chức hoặc cá nhân.

1.2. Người không cư trú bao gồm:

- a) Cơ quan đại diện ngoại giao, lãnh sự, cơ quan đại diện của tổ chức quốc tế tại Việt Nam; Văn phòng đại diện, văn phòng dự án của các tổ chức nước ngoài tại Việt Nam;
- b) Công dân Việt Nam không thuộc các trường hợp quy định tại điểm e và g khoản 2 Điều 4 Pháp lệnh ngoại hối (bao gồm các văn bản sửa đổi, bổ sung);
- c) Cá nhân nước ngoài được phép cư trú tại Việt Nam với thời hạn từ 6 (sáu) tháng trở lên.

2. Thủ tục mở tiền gửi có kỳ hạn

2.1. Các quy định chung:

- Số tiền gửi có kỳ hạn tối thiểu bằng Đô la Mỹ (USD)----1.000 USD

- Số tiền gửi có kỳ hạn tối thiểu bằng Đồng Việt Nam (VNĐ)---- 1.000.000 VNĐ

Đồng tiền thanh toán gốc và lãi tiền gửi có kỳ hạn là đồng tiền mà khách hàng đã sử dụng để gửi trước đó. Khách hàng chỉ được gửi, nhận chi trả tiền gửi có kỳ hạn thông

qua tài khoản thanh toán của chính khách hàng.

Loại tiền gửi kỳ hạn trên 01 tháng nhưng dưới 12 tháng không được tự động gia hạn. Tiền lãi trả cho các khoản tiền gửi có kỳ hạn sẽ được tính theo lãi suất tiền gửi có kỳ hạn niêm yết tại Ngân hàng cho kỳ gửi thực tế (Ví dụ: nếu thời hạn gửi là 06 tháng 03 ngày, lãi suất đáo hạn sẽ được tính theo lãi suất niêm yết 06 tháng).

2.2. Trách nhiệm của Người gửi tiền

- Khi muốn mở tài khoản tiền gửi có kỳ hạn, khách hàng cung cấp giấy tờ chứng minh thông tin khách hàng được yêu cầu bởi Ngân hàng và / hoặc quy định pháp luật hiện hành.

- Khách hàng điền và ký vào Hợp đồng Tiền gửi có kỳ hạn.

3. Tra cứu, chi trả, rút tiền gửi có kỳ hạn

3.1. Tra cứu thông tin

- Khách hàng có Tiền gửi có kỳ hạn tại Ngân hàng có thể liên hệ nhân viên phụ trách khoản tiền gửi để tra cứu thông tin của Tiền gửi có kỳ hạn hoặc bằng bất cứ phương thức nào khác sẵn có mà Ngân hàng cung cấp trong từng thời kỳ hoặc nhận bảng sao kê của Tiền gửi có kỳ hạn tại quầy.

3.2. Chi trả, rút tiền gửi có kỳ hạn

- Nếu ngày đến hạn rơi vào ngày nghỉ, ngày lễ của Việt Nam thì sẽ được chuyển sang ngày làm việc tiếp theo trừ trường hợp Tiền gửi có kỳ hạn tự động gia hạn.

- Nếu khách hàng yêu cầu ngừng tự động gia hạn Tiền gửi có kỳ hạn vào ngày đáo hạn hoặc chấm dứt trước hạn của Tiền gửi có kỳ hạn, khách hàng phải điền và gửi trước Mẫu đơn rút tiền có kỳ hạn cho Ngân hàng.

4. Lãi suất áp dụng khi khách hàng rút trước hạn Tiền gửi có kỳ hạn

4.1. Trường hợp Khách hàng rút trước hạn toàn bộ Tiền gửi có kỳ hạn: mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất theo loại đồng tiền đã gửi (không phân biệt đối tượng khách hàng là khách hàng tổ chức hay khách hàng cá

nhân) tại thời điểm Khách hàng rút trước hạn Tiền gửi có kỳ hạn theo quy định hiện hành của Ngân hàng sẽ được áp dụng.

4.2. Trường hợp Khách hàng rút trước hạn một phần Tiền gửi có kỳ hạn:

a) Đối với phần Tiền gửi có kỳ hạn rút trước hạn, mức lãi suất tối đa bằng mức lãi suất tiền gửi không kỳ hạn thấp nhất theo loại đồng tiền đã gửi (không phân biệt đối tượng khách hàng là khách hàng tổ chức hay khách hàng cá nhân) tại thời điểm Khách hàng rút trước hạn Tiền gửi có kỳ hạn theo quy định hiện hành của Ngân hàng sẽ được áp dụng;

b) Đối với phần Tiền gửi có kỳ hạn còn lại mà không rút trước hạn thì sẽ áp dụng mức lãi suất đang áp dụng đối với khoản Tiền gửi có kỳ hạn mà Khách hàng rút trước hạn một phần.

5. Hợp đồng Tiền gửi có kỳ hạn nhàu nát, rách hoặc bị mất

Khi Hợp đồng Tiền gửi có kỳ hạn bị nhàu nát, rách hoặc mất, khách hàng phải cung cấp CMND/CCCD và / hoặc Xác nhận Tiền gửi có kỳ hạn cho Ngân hàng để nhận bản sao Hợp đồng Tiền gửi có kỳ hạn từ Ngân hàng hoặc yêu cầu hủy Tiền gửi có kỳ hạn. Ngân hàng và khách hàng sẽ ký vào bản sao Hợp đồng tiền gửi có kỳ hạn đồng thời ghi chú về việc nhàu nát, rách và mất Hợp đồng Tiền gửi có kỳ hạn.

6. Sử dụng Tiền gửi có kỳ hạn làm tài sản thế chấp

Để sử dụng Tiền gửi có kỳ hạn làm tài sản bảo đảm nhằm bảo đảm cho các khoản vay do Ngân hàng cấp: khách hàng cần cung cấp cho Ngân hàng các thỏa thuận / chứng từ theo yêu cầu của Ngân hàng và / hoặc các quy định hiện hành.

Trong trường hợp chấm dứt biện pháp bảo đảm đối với Tiền gửi có kỳ hạn của khách hàng, quy trình giống như sử dụng Tiền gửi có kỳ hạn làm tài sản bảo đảm như trên.

7. Chuyển giao quyền sở hữu Tiền gửi có kỳ hạn

- Trong trường hợp chuyển giao quyền sở hữu Tiền gửi có kỳ hạn cho bên thứ ba,

khách hàng cần cung cấp cho Ngân hàng thỏa thuận về việc chuyển giao Tiền gửi có kỳ hạn (hoặc bất kỳ hợp đồng nào khác để chuyển giao quyền sở hữu Tiền gửi có kỳ hạn từ khách hàng sang bên thứ ba theo quy định hiện hành) với đầy đủ chữ ký và /hoặc con dấu của khách hàng và bên nhận chuyển giao.

- Nếu bên nhận chuyển giao không phải là khách hàng của Ngân hàng, bên nhận chuyển giao phải yêu cầu cung cấp tất cả các hồ sơ như hồ sơ mở tài khoản thanh toán để nhận biết khách hàng và xác thực khách hàng. Trừ trường hợp chuyển giao quyền sở hữu theo tài sản thừa kế, người nhận chuyển giao phải đáp ứng các điều kiện theo quy định nội bộ của Ngân hàng và quy định pháp luật. Trong trường hợp Ngân hàng thanh toán Tiền gửi có kỳ hạn theo tài sản thừa kế hoặc thông qua đại diện hợp pháp của khách hàng, người thừa kế của khách hàng hoặc người đại diện hợp pháp đó phải cung cấp cho Ngân hàng tất cả các tài liệu liên quan chứng minh tài sản thừa kế hợp pháp hoặc đại diện hợp pháp của họ theo pháp luật hiện hành.